

Số: 343/QĐ - ĐHXD MT

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Ban hành Quy chế tổ chức**  
**và hoạt động Trường Đại học Xây dựng Miền Tây**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành “Điều lệ Trường đại học”;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-BXD ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/QĐ - ĐHXD MT ngày 03/01/2012 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

**Điều 3.** Ban lãnh đạo, viên chức quản lý, viên chức, người lao động, sinh viên Trường Đại học Xây dựng Miền Tây, các cá nhân và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu TCHC.



Nguyễn Văn Xuân

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số:343/QĐ- ĐHXDMT ngày 17/10/2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.
2. Quy chế này được áp dụng đối với các đơn vị, công chức, viên chức, người lao động, người học của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Vị trí pháp lý**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây là cơ sở đào tạo cán bộ có trình độ đại học, sau đại học và giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.
  - Trụ sở chính: Đặt tại số 20B Phó Cơ Điều, Phường 3, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
  - Điện thoại: 0270 3823657 – 0270 3843219 - Fax: 0270 3827457.
  - Tên giao dịch bằng Tiếng Việt: Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (viết tắt là: ĐHXDMT).
  - Tên giao dịch bằng Tiếng Anh: Mien Tay Construction University (viết tắt là: MTU).
  - Trang thông tin điện tử (website): [www.mtu.edu.vn](http://www.mtu.edu.vn)
2. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây chịu sự lãnh đạo và quản lý toàn diện trực tiếp của Bộ Xây dựng và chịu sự quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chịu sự quản lý hành chính của UBND tỉnh Vĩnh Long. Được hưởng các chế độ, chính sách thuộc hệ thống các Trường đại học, cao đẳng do Nhà nước ban hành.
3. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây là đơn vị hành chính sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước, thực hiện theo những quy định của Pháp luật.

**Điều 3. Sứ mệnh và tầm nhìn**

Trường Đại học Xây dựng Miền Tây là cơ sở giáo dục công lập, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ

khoa học kỹ thuật có trình độ đại học, sau đại học; là cơ sở nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; có vai trò quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long, cả nước và hội nhập quốc tế.

Tầm nhìn đến năm 2030 phấn đấu sẽ trở thành trường đại học nghiên cứu và ứng dụng đa ngành, đa bậc học; từng bước tiếp cận, hòa nhập với các trường đại học trong khu vực Đông Nam Á; đảm bảo cho người học sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương và quốc gia, đạt chuẩn quốc gia, có uy tín trong nước và khu vực.

#### **Điều 4. Mục tiêu đào tạo**

1. Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân; có khả năng tự học, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm; có sức khỏe đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn vững vàng, kỹ năng thực hành cơ bản, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, chú trọng rèn luyện kỹ năng và năng lực thực hiện công tác chuyên môn, có khả năng tìm kiếm việc làm.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn, quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của Trường**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trường

a) Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển Trường;

b) Triển khai hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học;

c) Phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định; bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo;

d) Tổ chức bộ máy; tuyển dụng, quản lý, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động;

đ) Quản lý người học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của giảng viên, viên chức, nhân viên, cán bộ quản lý và người học; dành kinh phí để thực hiện chính sách xã hội đối với đối tượng được hưởng chính sách xã hội, đối tượng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bảo đảm môi trường sư phạm cho hoạt động giáo dục;

e) Tự đánh giá chất lượng đào tạo và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục;

f) Được Nhà nước giao đất, cơ sở vật chất; được miễn, giảm thuế theo quy định của Pháp luật;

g) Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực; xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị;

h) Hợp tác với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài;

i) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh

Long theo quy định;

k) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật.

## 2. Quyền tự chủ của Trường

a) Quyết định mục tiêu, chiến lược và kế hoạch phát triển của Nhà trường;

b) Quyết định thành lập bộ máy tổ chức, phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý trên cơ sở chiến lược và quy hoạch phát triển Nhà trường;

c) Thu, chi tài chính, đầu tư phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định của Pháp luật; quyết định mức thu học phí tương ứng với điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo đối với chương trình đào tạo chất lượng cao và các quy định về tự chủ tài chính đối với trường đại học;

d) Tuyển sinh và phát triển chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn giáo trình giảng dạy phù hợp với mục tiêu đào tạo của từng chương trình đào tạo; in phôi văn bằng, quản lý và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học theo quy định của Pháp luật;

đ) Tổ chức triển khai các hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế theo chiến lược và kế hoạch phát triển của Nhà trường; đảm bảo chất lượng đào tạo của Nhà trường; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để đăng ký kiểm định.

## 3. Trách nhiệm xã hội của Trường

Báo cáo, công khai và giải trình với cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan về các hoạt động của nhà trường theo quy định của Pháp luật; cam kết với cơ quan quản lý Nhà nước và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động để đạt được các cam kết; không để bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào lợi dụng danh nghĩa và cơ sở vật chất của trường để tiến hành các hoạt động trái với các quy định của Pháp luật.

## **Điều 6. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các đoàn thể**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Trường Đại học Xây dựng Miền Tây hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, trong khuôn khổ Hiến pháp và Pháp luật.

## 2. Các tổ chức đoàn thể

Các đoàn thể trong Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ) hoạt động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của các đoàn thể có trách nhiệm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục đại học, phù hợp với tôn chỉ mục đích, chức năng, nhiệm vụ của các đoàn thể trong Nhà trường.

X  
Đ  
X  
M

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ**

#### **Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng trường
2. Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng
3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo và các Hội đồng tư vấn khác
4. Các Phòng, Ban chức năng
5. Các Khoa, Bộ môn trực thuộc Trường
6. Các Trung tâm, Viện nghiên cứu
7. Các Bộ môn trực thuộc Khoa
8. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam
9. Các đoàn thể và tổ chức xã hội

#### **Điều 8. Hội đồng trường**

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường

a) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo, giải trình với cơ quan trực tiếp quản lý Trường, cơ quan quản lý Nhà nước về các điều kiện đảm bảo chất lượng, các kết quả hoạt động, việc thực hiện các cam kết và tài chính của Trường;

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thông qua phương án bổ sung, miễn nhiệm hoặc thay thế các thành viên của Hội đồng trường;

c) Thông qua các quy định về: Số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm; việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên hợp đồng của Nhà trường;

d) Giới thiệu nhân sự Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng để thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định; thực hiện đánh giá hàng năm việc hoàn thành nhiệm vụ của Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất trong trường hợp cần thiết;

đ) Yêu cầu Hiệu trưởng giải trình về những vấn đề chưa thực hiện đúng, chưa được thực hiện đầy đủ theo nghị quyết của Hội đồng trường (nếu có). Nếu Hội đồng trường không đồng ý với giải trình của Hiệu trưởng thì báo cáo cơ quan trực tiếp quản lý Trường.

2. Chủ tịch Hội đồng trường

Chủ tịch Hội đồng trường do Hội nghị toàn thể thành viên Hội đồng trường bầu và được Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra quyết định bổ nhiệm, thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng trường.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng trường:

- a) Triệu tập các cuộc họp của Hội đồng trường;

b) Quyết định về chương trình nghị sự, chủ tọa các cuộc họp và tổ chức bỏ phiếu tại cuộc họp;

c) Điều hành Hội đồng trường thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 16 của Luật Giáo dục đại học.

3. Thư ký Hội đồng trường do Hội nghị toàn thể thành viên Hội đồng bầu, Chủ tịch Hội đồng trường ra quyết định công nhận.

Thư ký Hội đồng trường trực tiếp giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn trong các lĩnh vực:

a) Tổng hợp tình hình hoạt động của Trường và của Hội đồng trường; chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và thư ký cho các phiên họp của Hội đồng trường; tiếp nhận và xử lý văn bản đi, đến của Hội đồng trường theo quy định; đảm bảo hoạt động của Hội đồng trường;

b) Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan theo nhiệm vụ, chức năng của Hội đồng trường;

c) Các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng trường giao.

4. Các thành viên khác của Hội đồng trường hoạt động kiêm nhiệm.

Các thành viên có nhiệm vụ đóng góp vào các quyết nghị của Hội đồng trường trong các phiên họp của Hội đồng. Trong thời gian giữa hai phiên họp, mỗi thành viên đều có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường và có thể đề xuất những ý kiến về hoạt động của Hội đồng trường và trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

### **Điều 9. Hiệu trưởng**

1. Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây là người đại diện cho Trường Đại học Xây dựng Miền Tây trước pháp luật; chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các hoạt động của Nhà trường theo quy định của pháp luật và của Quy chế này.

2. Hiệu trưởng phải có các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín về khoa học, giáo dục có năng lực quản lý và đã tham gia quản lý cấp khoa, phòng của cơ sở giáo dục đại học ít nhất 05 năm;

b) Có bằng tiến sĩ và bằng cao cấp lý luận chính trị;

c) Có sức khỏe tốt. Độ tuổi khi bổ nhiệm Hiệu trưởng bảo đảm để tham gia ít nhất một nhiệm kỳ Hiệu trưởng;

d) Các quy định hiện hành.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng

a) Ban hành các quy chế, quy định trong trường theo nghị quyết của Hội đồng trường;

b) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các tổ chức của

Trường theo nghị quyết của Hội đồng trường; bổ nhiệm, bãi nhiệm và miễn nhiệm các chức danh trưởng, phó các tổ chức trong trường;

c) Tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường; trao đổi với Chủ tịch hội đồng trường và thống nhất cách giải quyết theo quy định của Pháp luật nếu phát hiện nghị quyết vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến hoạt động chung của Nhà trường. Trường hợp không thống nhất được cách giải quyết thì Hiệu trưởng báo cáo với Bộ Xây dựng;

d) Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển đào tạo và khoa học công nghệ của nhà trường trình Hội đồng trường phê duyệt; tổ chức thực hiện các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục đại học;

đ) Xây dựng quy hoạch và phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; xây dựng quy định về: Số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý, người lao động trình Hội đồng trường thông qua; tổ chức tuyển dụng, quản lý và sử dụng hiệu quả đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động khác theo quy định của pháp luật; hàng năm, tổ chức đánh giá giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động khác;

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định;

f) Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tiếp thu ý kiến và chịu sự giám sát của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong Trường;

g) Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng và Ban giám hiệu trước Hội đồng trường;

h) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật.

4. Về tài chính, tài sản và đầu tư: Hiệu trưởng là chủ tài khoản, chịu trách nhiệm trước Pháp luật về toàn bộ công tác quản lý tài chính và tài sản của trường; thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm công khai, minh bạch về tài chính theo quy định của pháp luật; chấp hành các quy định về kế toán và kiểm toán.

#### 5. Bổ nhiệm và miễn nhiệm Hiệu trưởng

a) Việc bổ nhiệm Hiệu trưởng trường được thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Luật Giáo dục đại học và các quy định của pháp luật hiện hành. Độ tuổi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Hiệu trưởng không quá 55 đối với nam; không quá 50 đối với nữ tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm;

b) Việc miễn nhiệm Hiệu trưởng được thực hiện đối với một trong các trường hợp sau đây: Có đề nghị bằng văn bản của Hiệu trưởng xin thôi chức vụ; bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; sức khỏe không đủ khả năng đảm nhiệm công việc được giao, phải nghỉ làm việc để điều trị quá 06 tháng mà khả năng lao động chưa hồi phục; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; có trên 3/4 tổng số thành viên của Hội đồng trường kiến nghị bằng văn bản đề nghị miễn nhiệm;

c) Hiệu trưởng được bổ nhiệm và bổ nhiệm lại theo nhiệm kỳ, mỗi nhiệm kỳ

là 05 năm và không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp;

d) Hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng thực hiện theo quy định hiện hành.

### **Điều 10. Phó hiệu trưởng**

1. Phó hiệu trưởng là người giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Nhà trường. Số lượng Phó hiệu trưởng của Trường không quá 3 người.

2. Phó hiệu trưởng phải có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, sức khỏe tốt; có uy tín và năng lực quản lý, đã tham gia quản lý cấp bộ môn hoặc tương đương trở lên ở trường đại học ít nhất 5 năm; có trình độ tiến sĩ. Trường hợp trường đại học không có đủ người có trình độ tiến sĩ thì có thể bổ nhiệm người có trình độ thạc sĩ, nhưng không giao phụ trách hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ.

3. Phó hiệu trưởng có nhiệm vụ trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Hiệu trưởng; được thay mặt Hiệu trưởng giải quyết và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật đối với công việc đã giải quyết; có trách nhiệm báo cáo với Hiệu trưởng về tình hình công việc được giao.

4. Nhiệm kỳ, bổ nhiệm và miễn nhiệm Phó hiệu trưởng: Nhiệm kỳ của Phó hiệu trưởng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng và có thể được bổ nhiệm lại. Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm Phó hiệu trưởng được thực hiện như đối với Hiệu trưởng.

5. Hàng năm, Hiệu trưởng đánh giá các Phó hiệu trưởng về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng có thể lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất đối với Phó hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng không hoàn thành nhiệm vụ phải được thay thế kịp thời.

### **Điều 11. Hội đồng Khoa học và Đào tạo**

1. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Xây dựng Miền Tây được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng, Hội đồng Khoa học và Đào tạo có nhiệm kỳ 05 năm theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng, có nhiệm vụ tư vấn cho Hiệu trưởng về việc xây dựng:

a) Quy chế, quy định về đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, tiêu chuẩn tuyển dụng giảng viên, viên chức, người lao động;

b) Kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, viên chức của Nhà trường;

c) Đề án mở ngành, chuyên ngành đào tạo, triển khai và hủy bỏ các chương trình đào tạo; định hướng phát triển khoa học và công nghệ, kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ, phân công thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, khoa học và công nghệ;

d) Đổi mới và phát triển chương trình đào tạo; định hướng phát triển nghiên cứu khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế; thẩm định chương trình đào tạo; xem xét công nhận chuyên đổi tín chỉ; kế hoạch hợp tác với cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức và cá nhân ở trong nước, nước ngoài để triển khai các hoạt động liên quan đến đào tạo, khoa học và công nghệ;

1  
/  
G  
/  
C  
/  
A  
/  
N  
/  
C  
/



lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng Nhà trường; các phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên; các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và đảm bảo chất lượng đầu ra; đánh giá giảng viên, đánh giá chất lượng của trang thông tin điện tử, tạp chí, tập san khoa học công nghệ, đánh giá việc tổ chức và quản lý đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ của các đơn vị trong Trường.

2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có Chủ tịch, thư ký và các thành viên; có số lượng thành viên là số lẻ từ 11 đến 25 thành viên, bao gồm: Hiệu trưởng, một số Phó hiệu trưởng; trưởng của một số khoa, phòng chức năng trong trường; đại diện giảng viên của Nhà trường có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc trình độ tiến sĩ; một số đại diện các nhà khoa học có liên quan hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Nhà trường, không phải giảng viên cơ hữu hoặc cán bộ quản lý cơ hữu của Trường.

3. Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo do hội đồng bầu trong các thành viên của hội đồng theo nguyên tắc bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của hội đồng đồng ý; Chủ tịch Hội đồng chỉ định Thư ký hội đồng trong số các thành viên của Hội đồng.

4. Hội đồng Khoa học và Đào tạo họp ít nhất 1 lần trong một học kỳ do Chủ tịch hội đồng triệu tập. Nội dung cuộc họp phải được thông báo trước cho tất cả các thành viên hội đồng ít nhất 03 ngày; cuộc họp được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự; kết luận của cuộc họp có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng Khoa học và Đào tạo biểu quyết đồng ý. Biên bản của cuộc họp phải được trình lên Hiệu trưởng trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp.

#### **Điều 12. Hội đồng tư vấn khác**

Các Hội đồng tư vấn khác được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng. Nhiệm vụ quyền hạn, thời hạn hoạt động, cơ cấu, thành viên của các Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quyết định.

#### **Điều 13. Các phòng chức năng và các đơn vị tương đương**

1. Các phòng chức năng có nhiệm vụ tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được Hiệu trưởng giao.

2. Trưởng phòng phải có trình độ đại học trở lên. Riêng Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Khoa học và Hợp tác quốc tế phải có trình độ tiến sĩ và có kinh nghiệm giảng dạy đại học ít nhất 05 năm; Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính phải có kinh nghiệm giảng dạy đại học ít nhất 05 năm.

3. Phó trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Phó trưởng phòng phải có trình độ đại học trở lên. Mỗi phòng chức năng của trường có từ 01 đến 03 Phó trưởng phòng tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bổ

nhiệm lại. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu tiên của Trưởng phòng, Phó trưởng phòng không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm.

5. Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng và Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính. Quy trình giới thiệu, bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng được thực hiện theo quy định của Nhà trường.

6. Hàng năm, Hiệu trưởng đánh giá các Trưởng phòng và Phó trưởng phòng về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng có thể lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng không hoàn thành nhiệm vụ phải được thay thế kịp thời.

#### **Điều 14. Khoa và các đơn vị tương đương**

1. Khoa và các đơn vị tương đương (sau đây gọi chung là Khoa) là đơn vị chuyên môn trực thuộc Trường, có các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý giảng viên, người lao động khác và người học thuộc khoa theo phân cấp của Hiệu trưởng;

b) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đào tạo theo kế hoạch chung của Trường, bao gồm: Xây dựng chương trình đào tạo của ngành, chuyên ngành được trường giao nhiệm vụ; tổ chức biên soạn đề cương chi tiết các môn học liên quan bảo đảm tính thống nhất, tránh chồng chéo giữa các môn học của chương trình đào tạo hoặc giữa các trình độ đào tạo; tổ chức phát triển chương trình đào tạo, xây dựng các đề án, biên soạn tài liệu, giáo trình theo định hướng phát triển của nhà trường; tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; xây dựng và thực hiện phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên, bảo đảm chuẩn đầu ra của người học theo cam kết đã được công bố, đáp ứng nhu cầu sử dụng của thị trường lao động. Việc phát triển chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy phải thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Lập kế hoạch và Tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ, chủ động khai thác các dự án hợp tác quốc tế; phối hợp với các tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội;

d) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, ngành nghề đào tạo và cơ sở vật chất phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng chuẩn hóa, tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế;

đ) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho viên chức và người học; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên và cán bộ nhân viên thuộc khoa;

e) Tổ chức đánh giá cán bộ quản lý, giảng viên trong khoa; tham gia đánh giá cán bộ quản lý cấp trên, cán bộ quản lý ngang cấp theo quy định của Nhà trường.

f) Đề xuất thay đổi về tổ chức, nhân sự trong khoa; đăng ký nhận nhiệm vụ đào tạo các trình độ, mở ngành, chuyên ngành đào tạo;

## 2. Trưởng khoa, Phó trưởng khoa

a) Trưởng khoa phải có trình độ tiến sĩ phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo tại khoa. Đối với khoa không đảm nhận chính việc đào tạo một ngành hoặc chuyên ngành để cấp một trong các văn bằng tốt nghiệp đại học, nếu không có tiến sĩ thì Hiệu trưởng có thể xem xét bổ nhiệm người có trình độ thạc sĩ vào vị trí trưởng khoa. Trưởng khoa có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của khoa quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Mỗi khoa có từ 01 đến 02 Phó trưởng khoa để giúp Trưởng khoa trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của khoa. Phó trưởng khoa phải có trình độ thạc sĩ trở lên, riêng Phó trưởng khoa phụ trách hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ phải có trình độ tiến sĩ;

c) Trưởng khoa, Phó trưởng khoa phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và năng lực quản lý. Trưởng khoa, Phó trưởng khoa có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại, nhưng không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Trưởng khoa, Phó trưởng khoa không quá 55 đối với nam và không quá 50 đối với nữ tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm;

d) Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng khoa, Phó trưởng khoa trên cơ sở đề nghị của Trưởng khoa và Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính. Quy trình giới thiệu, bổ nhiệm và miễn nhiệm Trưởng khoa, Phó trưởng khoa được thực hiện theo quy định của Nhà trường;

đ) Hàng năm, Hiệu trưởng đánh giá các Trưởng khoa và Phó trưởng khoa về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trường hợp cần thiết Hiệu trưởng có thể lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất đối với Trưởng khoa, Phó trưởng khoa. Trưởng khoa, Phó trưởng khoa không hoàn thành nhiệm vụ phải được thay thế kịp thời.

## 3. Hội đồng khoa:

a) Hội đồng khoa được thành lập để tư vấn cho Trưởng khoa trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của khoa quy định tại Khoản 1 Điều này; tư vấn cho Trưởng khoa trong đổi mới quản lý, đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của khoa. Hội đồng khoa có Chủ tịch hội đồng khoa và các thành viên do Hiệu trưởng bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Trưởng khoa; có số lượng thành viên từ 7 đến 11 thành viên, gồm: Trưởng khoa, các Phó trưởng khoa, các Trưởng bộ môn, một số giảng viên, nghiên cứu viên trong khoa là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ và một số thành viên bên ngoài khoa, ngoài trường có trình độ và kinh nghiệm liên quan đến phát triển chuyên môn của khoa (nếu cần thiết);

b) Chủ tịch hội đồng khoa do hội đồng khoa bầu trong số các thành viên hội đồng khoa theo nguyên tắc bỏ phiếu kín và được trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng khoa đồng ý;

c) Hội đồng khoa họp ít nhất 1 lần trong một học kỳ do Chủ tịch hội đồng triệu tập. Nội dung cuộc họp phải được thông báo trước cho tất cả các thành viên hội đồng ít nhất 03 ngày; cuộc họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự; kết luận của cuộc họp có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng khoa biểu quyết đồng ý. Biên bản cuộc họp của Hội đồng khoa phải được gửi kèm cùng với những đề xuất tương ứng của trưởng khoa khi trình Hiệu trưởng xem xét quyết định những vấn đề liên quan đến tổ chức nhân sự, hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ của khoa.

### **Điều 15. Bộ môn trực thuộc Khoa**

1. Bộ môn trực thuộc khoa là đơn vị chuyên môn về đào tạo, khoa học và công nghệ của một hoặc một số ngành, chuyên ngành đào tạo trực thuộc khoa trong trường đại học. Trên cơ sở đề nghị của Trưởng khoa, ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa, Hiệu trưởng quyết định việc thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách các bộ môn và quyết định cụ thể về tổ chức và hoạt động của bộ môn theo Quy định của Nhà trường.

2. Bộ môn có các nhiệm vụ sau đây:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy, học tập của một hoặc một số môn học trong chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy chung của Trường, của Khoa;

b) Xây dựng và hoàn thiện nội dung môn học, biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến nhóm môn học được Trưởng khoa và Hiệu trưởng Nhà trường giao;

c) Nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, tổ chức các hoạt động học thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo;

d) Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ theo kế hoạch của Trường và Khoa;

đ) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học của bộ môn; tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn;

e) Tổ chức đánh giá công tác quản lý, hoạt động đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ của cá nhân, của bộ môn, của khoa và của trường theo yêu cầu của Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Trưởng khoa;

f) Tham gia quản lý cơ sở vật chất, thiết bị của bộ môn.

3. Đứng đầu bộ môn là Trưởng bộ môn do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Trưởng khoa và Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính. Trưởng bộ môn phải là nhà khoa học có uy tín, có bằng tiến sĩ. Trường hợp đặc biệt, đối với bộ môn không phải chuyên ngành có thể bổ nhiệm người có bằng thạc sĩ làm Trưởng bộ môn. Nhiệm kỳ của Trưởng bộ môn là 05 năm và có thể

được bổ nhiệm lại. Tiêu chuẩn và quy trình bổ nhiệm Trưởng bộ môn được thực hiện theo quy định của Nhà trường.

### **Điều 16. Các cơ sở phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và dịch vụ**

Bao gồm: Trung tâm Thông tin thư viện; Trung tâm Thí nghiệm xây dựng và môi trường; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học; Trung tâm Bồi dưỡng Nghiệp vụ xây dựng và Đào tạo thường xuyên và Trung tâm tư vấn xây dựng;

Chức năng, nhiệm vụ của các trung tâm này do Hiệu trưởng quy định.

## **Chương III HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ**

### **Điều 17. Chương trình đào tạo và giáo trình**

1. Chương trình đào tạo và giáo trình được phát triển theo hướng sau đây:

a) Chương trình đào tạo của Trường được xây dựng, phát triển dựa trên chuẩn đầu ra và các quy định hiện hành;

b) Chương trình đào tạo được xây dựng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại và hội nhập quốc tế; tiếp thu có chọn lọc những chương trình đào tạo của các nước phát triển, phù hợp với yêu cầu của đất nước, phục vụ thiết thực cho sự phát triển của ngành, địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội;

c) Chương trình đào tạo đảm bảo tính liên thông dọc giữa các trình độ và liên thông ngang giữa các ngành, nhóm ngành, phù hợp với phương thức đào tạo, đảm bảo sự bình đẳng về cơ hội học tập, thuận lợi cho việc chuyển đổi nghề nghiệp cho người học;

d) Các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và các chương trình nâng cao kiến thức khác thường xuyên cập nhật kiến thức mới, giới thiệu công nghệ mới, cho các đối tượng có nhu cầu học tập, nâng cao kiến thức theo đúng các quy định hiện hành.

2. Giáo trình các môn học, tài liệu giảng dạy và học tập của Trường phải đảm bảo các điều kiện sau đây:

a) Được Hội đồng Khoa học và Đào tạo thẩm định giáo trình đối với cả giáo trình do Trường biên soạn và giáo trình do Trường lựa chọn, ít nhất là 02 năm một lần để áp dụng cho từng giai đoạn;

b) Phát triển hệ thống giáo trình điện tử, tài liệu, trang thiết bị dạy và học đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện chương trình đào tạo, phát huy tính tích cực, chủ động, năng lực tự học, tự nghiên cứu của người học;

c) Hàng năm tổ chức rà soát, đánh giá các chương trình đào tạo của Nhà trường để có những điều chỉnh cần thiết phù hợp với nhu cầu xã hội và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; thực hiện kiểm định chương trình đào tạo theo quy định.

## **Điều 18. Tổ chức, quản lý và đánh giá quá trình đào tạo**

1. Tổ chức và quản lý đào tạo theo quy định tại Điều 37 của Luật Giáo dục đại học; tổ chức đào tạo các ngành, chuyên ngành tại nơi đủ điều kiện và đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép; thực hiện đánh giá quá trình đào tạo và kết quả học tập của người học theo quy định tại các quy chế đào tạo do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện tu dưỡng, tham gia các hoạt động xã hội của sinh viên, việc giảng dạy của giảng viên theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Áp dụng các hình thức đánh giá, kiểm tra, thi gồm: trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, tiểu luận, đồ án đảm bảo khách quan, chính xác và phù hợp với phương thức đào tạo và hình thức đào tạo của Nhà trường.

## **Điều 19. Hoạt động trợ giảng**

1. Hoạt động trợ giảng nhằm hỗ trợ cho giảng viên, giảng viên chính, phó giáo sư, giáo sư trong các hoạt động giảng dạy, bao gồm: Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, chấm bài tập.

2. Giảng viên đang tập sự tham gia các hoạt động trợ giảng trong các lĩnh vực chuyên môn liên quan.

3. Việc giao thực hiện các hoạt động trợ giảng, nhiệm vụ, quyền và chế độ phụ cấp cho những người tham gia hoạt động trợ giảng được cụ thể trong quy định chế độ công tác giảng viên của trường.

## **Điều 20. Văn bằng, chứng chỉ**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây được cấp văn bằng tốt nghiệp, cấp chứng chỉ, chứng nhận cho những người đã hoàn thành khóa học, chương trình đào tạo hoặc khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của Trường.

2. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo và giá trị văn bằng, chứng chỉ do Trường cấp; thực hiện các quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục cấp văn bằng chứng chỉ; quản lý cấp phát, thu hồi, hủy bỏ văn bằng, chứng chỉ; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của Quy chế văn bằng chứng chỉ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **Điều 21. Kiểm định chất lượng giáo dục**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây xây dựng và triển khai kế hoạch đảm bảo chất lượng của Nhà trường, phấn đấu đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục trong từng giai đoạn; tự đánh giá chất lượng đào tạo của Nhà trường và đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây thực hiện các quy trình kiểm định chất lượng và công khai kết quả kiểm định chất lượng theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền.

3. Kết quả kiểm định là căn cứ để công nhận Nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng và được công bố công khai để xã hội biết và giám sát.



4. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây có quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hành vi, kết luận và quyết định của tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng có hành vi, kết luận, quyết định không đúng, trái Pháp luật.

## **Điều 22. Tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây tổ chức nghiên cứu và thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ, dịch vụ tư vấn khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực ngành nghề đào tạo của Trường và theo các quy định của Luật Khoa học và Công nghệ.

2. Nhà trường được thành lập các trung tâm nghiên cứu và phát triển, các cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức quản lý hệ thống thông tin tư liệu, phát hành tập san, tạp chí và các ấn phẩm khoa học, giáo trình, tài liệu phục vụ cho các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ theo đúng các quy định hiện hành.

3. Nhà trường được phép hợp tác khoa học và công nghệ với nước ngoài và các tổ chức quốc tế theo quy định của Pháp luật, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của người học.

4. Ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành liên quan về hoạt động khoa học và công nghệ.

5. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ của Trường, Khoa, Trung tâm gắn nghiên cứu khoa học với đào tạo trong Trường; kế hoạch trung hạn và dài hạn về hoạt động khoa học và công nghệ của Trường, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng.

## **Điều 23. Tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây chủ động xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình hợp tác quốc tế ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Thiết lập các mối quan hệ hợp tác, liên kết về đào tạo bồi dưỡng giảng viên và cán bộ quản lý của Trường; về khoa học và công nghệ với các Trường đại học, cao đẳng, các tổ chức giáo dục, khoa học và công nghệ của nước ngoài theo các quy định của Pháp luật.

2. Chủ động thu hút các nguồn tài chính nước ngoài hỗ trợ trực tiếp cho Trường và xây dựng các dự án có vốn đầu tư nước ngoài trình cơ quan có thẩm quyền quyết định; huy động nguồn lực để thực hiện tốt các dự án quốc tế phù hợp với các quy định của Pháp luật để phục vụ có hiệu quả sự phát triển của Nhà trường, của sự nghiệp giáo dục và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Tổ chức và tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế về giáo dục và khoa học công nghệ ở trong và ngoài nước theo quy định của Pháp luật.

4. Khuyến khích và tạo điều kiện để giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên và sinh viên ra nước ngoài học tập, thực tập, giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, học thuật theo các chương trình của Nhà trường hoặc tự túc hoặc bằng

kinh phí do tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài tài trợ.

5. Nhà trường chủ động trong việc hợp tác với các Trường đại học, cao đẳng có uy tín trên thế giới trong việc phát triển chương trình đào tạo, triển khai các chương trình thí điểm và liên kết đào tạo khi được cấp thẩm quyền phê duyệt.

6. Mời giảng viên, nhà khoa học và chuyên gia nước ngoài đến trao đổi kinh nghiệm, tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại Trường.

## **Chương IV** **GIẢNG VIÊN, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI HỌC**

### **Điều 24. Tiêu chuẩn của giảng viên**

1. Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, chuyên ngành giảng dạy;

2. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên;

3. Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 (B1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Đối với giảng viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 3 (B1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

4. Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

### **Điều 25. Nhiệm vụ và quyền của giảng viên**

1. Giảng dạy theo mục tiêu, chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ, có chất lượng chương trình đào tạo.

2. Nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ, bảo đảm chất lượng đào tạo.

3. Định kỳ học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy.

4. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của giảng viên.

5. Tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học.

6. Tham gia quản lý và giám sát trường, tham gia công tác Đảng, đoàn thể và được tham gia các hoạt động xã hội theo quy định của Pháp luật..

7. Được ký hợp đồng thỉnh giảng và nghiên cứu khoa học với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu khoa học theo quy định của Pháp luật.

C. Y  
C. V  
C. I  
C. E  
C. N



8. Được bổ nhiệm chức danh của giảng viên, được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú và được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

9. Chấp hành các quy chế, nội quy, quy định của Nhà trường.

10. Thực hiện quy định về chế độ làm việc đối với chức danh giảng viên do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

11. Được bảo đảm trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật; được cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

12. Được hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định của Pháp luật.

13. Giảng viên tham gia hoạt động khoa học và công nghệ được hưởng quyền theo quy định tại Luật Khoa học và công nghệ; giảng viên làm công tác quản lý trong trường đại học nếu tham gia giảng dạy thì được hưởng các chế độ đối với giảng viên theo quy định của Pháp luật và quy định hợp pháp của trường.

14. Tham gia quản lý người học và đóng góp trách nhiệm với cộng đồng.

15. Các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của Pháp luật.

#### **Điều 26. Tập sự đối với giảng viên**

1. Người trúng tuyển để làm giảng viên phải thực hiện chế độ tập sự 12 tháng.

2. Người đã thực hiện giảng dạy ở trường đại học tối thiểu 12 tháng không phải thực hiện chế độ tập sự; người có bằng tiến sĩ và đã tham gia giảng dạy trong thời gian làm nghiên cứu sinh thì được Hiệu trưởng xem xét rút ngắn thời gian tập sự.

3. Thời gian tập sự phải được quy định trong hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động.

4. Nội dung tập sự

a) Nắm vững quy định về quyền, nghĩa vụ của giảng viên, các hành vi giảng viên không được làm; tìm hiểu, nắm vững nội quy, quy định, quy chế đào tạo liên quan của Trường và chức trách, nhiệm vụ của vị trí việc làm được tuyển dụng;

b) Củng cố, bổ sung kiến thức và kỹ năng về chuyên môn được phân công giảng dạy; chuẩn bị bài giảng; phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập; quản lý lớp học;

c) Tham gia dự giờ, sinh hoạt chuyên môn học thuật của bộ môn, thực tập giảng dạy và thực hiện các công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng;

d) Hoàn thành chương trình và được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với người chưa có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

5. Chậm nhất sau 07 ngày làm việc, kể từ ngày người tập sự đến nhận việc, trưởng bộ môn phải cử giảng viên có năng lực, kinh nghiệm về chuyên môn,

ng nghiệp vụ hướng dẫn người tập sự.

### **Điều 27. Đánh giá giảng viên**

1. Đánh giá giảng viên được thực hiện theo quy chế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Việc đánh giá giảng viên phải phản ánh được thực chất về trình độ chuyên môn, khả năng sư phạm, khả năng nghiên cứu khoa học; về đạo đức, tác phong của giảng viên.

### **Điều 28. Nhiệm vụ và quyền của viên chức**

1. Thực hiện nhiệm vụ của viên chức theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Viên chức và Pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện các quy chế, nội quy, quy định của Nhà trường.

3. Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và các công tác được giao.

4. Tham gia góp ý kiến vào việc phát triển Nhà trường, xây dựng các quy định, quy chế và giải quyết những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tham gia đánh giá kết quả hoạt động của Nhà trường và của đơn vị nơi công tác theo quy định của Pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

5. Được hưởng các quyền của viên chức theo quy định của Pháp luật; được tạo các điều kiện cần thiết để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

6. Được đánh giá hàng năm về việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Được xét tặng các phần thưởng cao quý và kỷ niệm chương của ngành theo quy định.

7. Tập sự của viên chức và người lao động theo quy định hiện hành.

8. Tiêu chuẩn của viên chức tương ứng với từng vị trí việc làm, được quy định cụ thể trong Đề án vị trí việc làm của Nhà trường.

### **Điều 29. Người học**

Người học trong Trường Đại học Xây dựng Miền Tây là sinh viên, học viên đang theo học các trình độ đào tạo của Trường.

Người học là công dân Việt Nam và người nước ngoài đã được Nhà trường tuyển chọn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 30. Nhiệm vụ và quyền của người học**

1. Học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện theo quy định.

2. Tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của Trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

3. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh, trật tự, phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập và thi cử, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

4. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt nam nữ, dân tộc, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân, được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập, rèn

luyện.

5. Được tạo điều kiện trong học tập, tham gia hoạt động khoa học và công nghệ, các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao.

6. Đóng góp ý kiến, tham gia giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

7. Được hưởng chính sách đối với người học thuộc đối tượng hưởng ưu tiên và chính sách xã hội.

8. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của Nhà trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của Nhà trường. Tôn trọng các giá trị văn hóa, đạo đức, thuần phong, mỹ tục của dân tộc.

9. Nộp học phí và lệ phí theo quy định.

10. Người học được hưởng học bổng và chi phí đào tạo từ nguồn ngân sách Nhà nước.

11. Được tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và tổ chức xã hội khác theo quy định của Pháp luật.

### **Điều 31. Các hành vi người học không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ, viên chức, người học của trường và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử.

3. Tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh trật tự trong trường hoặc nơi công cộng và các hành vi vi phạm Pháp luật khác.

4. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm Pháp luật.

## **Chương V TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

### **Điều 32. Nguồn tài chính của Trường**

1. Ngân sách Nhà nước cấp bao gồm:

a) Kinh phí cho các hoạt động thường xuyên của Trường do Ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của Chính phủ;

b) Kinh phí thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ, chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao;

c) Vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ theo dự án và kế hoạch hàng năm; vốn đối ứng do các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn thu sự nghiệp bao gồm:

a) Thu học phí, lệ phí từ người học;

b) Thu từ các hoạt động hợp tác đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ;

c) Kinh phí Nhà nước thanh toán cho Nhà trường theo chế độ đặt hàng để thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước;

d) Thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

đ) Các nguồn thu sự nghiệp khác.

3. Các nguồn thu khác theo quy định của Pháp luật, bao gồm:

a) Đầu tư của các tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để phát triển giáo dục theo quy định của Pháp luật;

b) Tài trợ, viện trợ, ủng hộ, quà biếu, tặng, cho của các tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài;

c) Các nguồn thu hợp pháp khác.

### **Điều 33. Nội dung chi của Trường**

1. Chi thường xuyên và chi phục vụ cho hoạt động đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ của Trường.

2. Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

3. Chi thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ; chương trình mục tiêu quốc gia; chi thực hiện đơn đặt hàng (điều tra, quy hoạch, khảo sát); chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài; chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được các cấp có thẩm quyền giao.

4. Chi đầu tư phát triển, gồm: chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản cố định, trang thiết bị; chi thực hiện các dự án đầu tư theo quy định của Nhà nước.

5. Chi trả vốn vay, vốn góp.

6. Các khoản chi khác.

### **Điều 34. Quản lý tài chính**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây thực hiện chế độ tài chính theo quy định hiện hành.

2. Trường thực hiện công khai tài chính và kiểm toán tài chính hàng năm theo quy định của Pháp luật.

3. Quản lý tài chính từ các nguồn thu thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

### **Điều 35. Quản lý và sử dụng tài sản**

1. Tài sản của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây bao gồm: đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng; tài sản có được từ hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ; các trang thiết bị và những tài sản khác được Nhà nước giao cho Trường quản lý và sử dụng hoặc do Trường tự đầu tư mua sắm, xây dựng; các khoản tiền có được từ ngân sách Nhà nước, học phí, lệ phí tuyển sinh, hoạt động tư vấn, chuyển giao công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của Trường, đóng góp của

các tổ chức, cá nhân để phát triển giáo dục; các khoản biếu, tặng, tài trợ khác của các tổ chức và cá nhân cho Nhà trường theo quy định của Pháp luật.

2. Tài sản của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây thuộc sở hữu Nhà nước; việc quản lý, sử dụng, định đoạt tài sản thực hiện theo quy định của Pháp luật.

3. Ngoài việc bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên tài sản hàng năm, Nhà trường có kế hoạch và bố trí kinh phí ưu tiên hợp lý từ nguồn thu của Trường để đầu tư bổ sung, đổi mới trang thiết bị, sửa chữa lớn, xây dựng mới và từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, bảo đảm nâng cao chất lượng đào tạo và hội nhập quốc tế.

4. Hàng năm, Trường tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của Trường và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

## **Chương VI** **QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI**

### **Điều 36. Trách nhiệm và quan hệ của Trường đối với gia đình và xã hội**

1. Trường thực hiện công khai về:

a) Chiến lược phát triển, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường;

b) Cam kết về chất lượng đào tạo, các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, đội ngũ giảng viên, điều kiện phục vụ học tập, nghiên cứu và sinh hoạt của người học tại Trường;

c) Các kết quả đào tạo, khoa học và công nghệ;

d) Chỉ tiêu, điều kiện, kế hoạch và phương thức tuyển sinh hàng năm, tổ chức đào tạo, đánh giá quá trình đào tạo, công nhận tốt nghiệp, văn bằng, chứng chỉ và các quy định riêng của Nhà trường liên quan đến học tập, quyền và nghĩa vụ của người học;

đ) Số liệu thống kê hàng năm về người tốt nghiệp, thông tin về cấp phát văn bằng chứng chỉ, những thông tin về cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.

2. Trường thực hiện giải trình về các cam kết và các hoạt động của Trường với các bên liên quan khi được yêu cầu.

3. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây có website riêng của Trường, thường xuyên cập nhật các thông tin nêu ở khoản 1 Điều này và các thông tin khác về tổ chức và hoạt động của Nhà trường.

4. Trường phối hợp với các đoàn thể để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho người học, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục Nhà trường, gia đình và xã hội; thực hiện các quy chế dân chủ trong Nhà trường; xây dựng Nhà trường thực sự trở thành trung tâm giáo dục, văn hóa và khoa học.

5. Trường thực hiện chủ trương xã hội hóa sự nghiệp giáo dục, có giải pháp thu hút các tổ chức xã hội, các tổ chức tuyển dụng, các doanh nghiệp, các bên liên

quan khác tham gia đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, góp ý kiến cho Nhà trường về quy hoạch phát triển, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ đào tạo, hỗ trợ kinh phí cho người học và tiếp nhận người tốt nghiệp, giám sát các hoạt động giáo dục và tạo lập môi Trường giáo dục lành mạnh.

6. Trường có trách nhiệm phổ biến trong cộng đồng các tri thức khoa học, chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

### **Điều 37. Quan hệ giữa Trường và các Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, tổ chức, doanh nghiệp**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây phối hợp với các Bộ, Ngành, các địa phương, các doanh nghiệp, các tổ chức sự nghiệp trong việc xác định nhu cầu đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và việc tuyển dụng người học đã tốt nghiệp; ký các hợp đồng đào tạo, các hợp đồng khoa học và công nghệ; triển khai ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội.

2. Trường phối hợp với các cơ sở văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các cơ quan thông tin đại chúng trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, tạo môi trường giáo dục lành mạnh; phát hiện và bồi dưỡng những người học có năng khiếu về hoạt động nghệ thuật, thể dục thể thao.

3. Trường tạo điều kiện để các đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong Trường quan hệ với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhằm phối hợp để thực hiện tốt các nội dung:

a) Tổ chức các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ; chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống;

b) Xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực; bảo đảm trật tự, an ninh và an toàn của người học; ngăn chặn việc sử dụng ma túy và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào Nhà trường;

c) Hỗ trợ theo khả năng về tài lực, vật lực cho sự nghiệp phát triển giáo dục, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, điều kiện học tập, công tác của viên chức và người học trong Nhà trường.

## **Chương VII**

### **THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 38. Thanh tra, kiểm tra**

1. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây tổ chức việc tự kiểm tra, thanh tra theo quy định của Pháp luật;

2. Trường Đại học Xây dựng Miền Tây chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Xây dựng và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 39. Khen thưởng**

Cá nhân, tập thể trong Trường Đại học Xây dựng Miền Tây thực hiện tốt Quy chế này, có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, khoa học và công nghệ của Trường được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

### **Điều 40. Xử lý vi phạm**

Cá nhân, tập thể trong Trường Đại học Xây dựng Miền Tây không chấp hành đúng Quy chế này sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

## **Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 41. Tổ chức thực hiện**

1. Các đơn vị, cán bộ, viên chức, người lao động, người học của Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Nhà trường.

### **Điều 42. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này được lấy ý kiến trong toàn thể cán bộ, viên chức, người học; được Hội đồng trường thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Xuân**